

Số: 06/2020/QĐST-HNGĐ

Tp. Cao Lãnh, ngày 27 tháng 02 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO LÃNH

Căn cứ vào Điều 397, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 07/2020/TLST-HNGĐ, ngày 11 tháng 02 năm 2020, về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, nuôi con” gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh Lê Hồng L, sinh năm: 1983.

Địa chỉ: Số 20, đường Huỳnh Thúc Kháng, phường H, Tp Cao Lãnh, Đồng Tháp.

- Chị Phạm Thị Trà M, sinh năm: 1983

Địa chỉ: Số 20, đường Huỳnh Thúc Kháng, phường H, Tp Cao Lãnh, Đồng Tháp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Anh L và chị M kết hôn năm 2007 tại Ủy ban nhân dân Phường A, Tp Cao Lãnh. Trong thời gian chung sống anh chị nhận thấy không hòa hợp nhau về mọi mặt trong cuộc sống hôn nhân và thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, cãi vã. Anh chị cố gắng hàn gắn tình cảm nhưng không thể tiếp tục hôn nhân được nữa nên thống nhất yêu cầu Tòa án Tp Cao Lãnh công nhận thuận tình ly hôn cho anh chị.

Về con chung: Trong thời gian chung sống vợ chồng có 02 con chung tên Lê Quang L, sinh ngày 16/7/2009 và Lê Trí L sinh ngày 28/7/2012 Theo đơn khởi kiện anh chị trình bày 02 con đang sống chung với chị M và vợ chồng thống nhất giao 02 con cho chị M nuôi dưỡng, anh L không cấp dưỡng nuôi con.

Cháu Lê Quang L và cháu Lê Trí L nguyện vọng được sống với mẹ sau khi ba mẹ ly hôn.

Vợ chồng thống nhất tự thỏa thuận về tài sản chung; không có nợ chung.

[2] Việc thống nhất yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và nuôi con của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 20 tháng 02 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái

đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Lê Hồng L và chị Phạm Thị Trà M.

- Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung tên Lê Quang L, sinh ngày 16/7/2009 và Lê Trí L, sinh ngày 28/7/2012 hiện 02 con chung đang sống chung với chị M. Anh L và chị M thống nhất giao 02 con cho chị M nuôi dưỡng, anh L không cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Vợ chồng thống nhất tự thỏa thuận về tài sản chung; không có nợ chung.

2. Về Lệ phí việc dân sự sơ thẩm: Anh L và chị M tự nguyện chịu là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí việc dân sự sơ thẩm về hôn nhân gia đình, được khấu trừ vào tiền tạm ứng lệ phí sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0008113, ngày 07 tháng 2 năm 2020 của Cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp, anh L và chị M được nhận lại 150.000 (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND TPCL;
- Chi cục THADS TPCL;
- UBND Phường A, Tp Cao Lãnh (Quyển số 01/2007, ngày 19/10/2007);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Mỹ